

Số: 33 /QĐ-ĐTDL

Hà Nội, ngày 02 tháng 06 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy trình lập kế hoạch, huy động dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐIỀU TIẾT ĐIỆN LỰC

Căn cứ Quyết định số 153/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Điều tiết điện lực thuộc Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BCT ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định hệ thống điện truyền tải;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quy hoạch và giám sát cân bằng cung-cầu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình lập kế hoạch, huy động dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội, dự phòng vận hành phải phát hướng dẫn thực hiện Thông tư số 12/2010/TT-BCT ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định hệ thống điện truyền tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện và các Đơn vị phát điện có liên quan có trách nhiệm chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện Quyết định này trước khi Quy định phương pháp xác định giá dịch vụ phụ trợ, trình tự xây dựng, thẩm định, phê duyệt giá dịch vụ phụ trợ và hợp đồng cung cấp dịch vụ phụ trợ do Bộ Công Thương ban hành có hiệu lực.

2. Chánh Văn phòng Cục, các Trưởng phòng, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu phát triển thị trường điện lực và Đào tạo thuộc Cục Điều tiết điện lực, Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện và Đơn vị phát điện có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Hoàng Quốc Vượng (để b/c);
- Như Khoản 2 Điều 3;
- Lưu: VP, PC, QHGS.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Anh Tuấn

Hà Nội, ngày 02 tháng 06 năm 2015

QUY TRÌNH

Lập kế hoạch, huy động dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 33 /QĐ-ĐTĐL ngày 02 tháng 06 năm 2015
của Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy trình này quy định nguyên tắc, phương pháp, trình tự và trách nhiệm của các đơn vị trong công tác tính toán, lập kế hoạch và huy động các tổ máy cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát để đảm bảo an ninh hệ thống điện quốc gia.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy trình này áp dụng đối với các đơn vị sau đây:

1. Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện (Trung tâm Điều độ hệ thống điện quốc gia).
2. Đơn vị phát điện.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy trình này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *An ninh hệ thống điện quốc gia* là khả năng nguồn điện đảm bảo cung cấp điện đáp ứng nhu cầu phụ tải điện tại một thời điểm hoặc một khoảng thời gian xác định có xét đến các ràng buộc trong hệ thống điện.
2. *Công thông tin điện tử hệ thống điện và thị trường điện* là các trang thông tin điện tử do Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện quản lý để đăng tải các thông tin về vận hành hệ thống điện và thị trường điện.
3. *Danh sách các nhà máy điện, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội* là danh sách bao gồm các nhà máy điện, tổ máy phát điện có khả năng cung cấp dịch vụ khởi động nhanh, khởi động nguội của các Đơn vị phát điện.
4. *Danh sách các nhà máy điện, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát* là danh sách bao gồm các nhà máy điện, tổ máy phát

điện có khả năng cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát để đảm bảo an ninh hệ thống điện quốc gia của các Đơn vị phát điện.

5. *Dự phòng khởi động nhanh* là lượng công suất của các tổ máy phát điện trong hệ thống điện quốc gia sẵn sàng huy động để đảm bảo chế độ vận hành bình thường của hệ thống điện trong các trường hợp sau:

a) Để cân bằng cung cầu do sai lệch giữa công suất phụ tải dự báo và nhu cầu phụ tải thực tế hoặc sự cố tổ máy điện lớn;

b) Để khôi phục lại lượng công suất dự phòng điều tần và dự phòng quay khi có yêu cầu điều khiển tần số.

6. *Dự phòng khởi động nguội* là lượng công suất của các tổ máy phát điện trong hệ thống điện quốc gia sẵn sàng huy động để đảm bảo chế độ vận hành bình thường của hệ thống điện trong các trường hợp sau:

a) Để cân bằng cung cầu của hệ thống điện trong chế độ vận hành khẩn cấp theo Quy định hệ thống điện truyền tải do Bộ Công Thương ban hành;

b) Để khôi phục lại lượng công suất dự phòng khởi động nhanh khi có yêu cầu điều khiển tần số;

c) Để đáp ứng cân bằng cung cầu trong phương thức vận hành ngày, tuần của hệ thống điện.

7. *Dự phòng vận hành phải phát (viết tắt của dự phòng vận hành phải phát để đảm bảo an ninh hệ thống điện quốc gia)* là lượng công suất của các tổ máy phát điện trong hệ thống điện quốc gia sẵn sàng huy động để đảm bảo chế độ vận hành bình thường của hệ thống điện miền, vùng, khu vực trong các trường hợp sau:

a) Mất đường dây liên kết chính để đảm bảo cung cấp điện cho hệ thống điện miền, vùng, khu vực;

b) Đáp ứng yêu cầu điện áp, nhu cầu phụ tải cho hệ thống điện miền, vùng, khu vực nơi mà lưới điện không thể tiếp nhận được nguồn từ nơi khác tới do bị nghẽn mạch.

8. *Đơn vị phát điện* là đơn vị điện lực sở hữu một hoặc nhiều nhà máy điện đầu nối vào hệ thống điện quốc gia, được cấp giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phát điện.

9. *Hệ thống điện quốc gia* là hệ thống các trang thiết bị phát điện, lưới điện và các trang thiết bị phụ trợ được liên kết với nhau và được chỉ huy thống nhất trong phạm vi cả nước.

10. *Khả năng cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát* là khả năng của tổ máy phát điện đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật về công suất (tác dụng, phản kháng), tốc độ tăng, giảm công suất và thời gian duy trì công suất đó, các yêu cầu kỹ thuật cụ thể khác tùy vào đặc điểm khu vực lưới điện mà tổ máy đầu nối và cung cấp các dịch vụ dự phòng.

11. *Lập lịch có ràng buộc* là việc sắp xếp thứ tự huy động các tổ máy phát điện theo phương pháp tối thiểu chi phí mua điện có xét đến các ràng buộc kỹ thuật trong hệ thống điện.

12. *Lịch huy động ngày tới* là lịch huy động dự kiến của các tổ máy để phát điện và cung cấp dịch vụ phụ trợ cho các chu kỳ giao dịch của ngày giao dịch tới do Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện lập.

13. *Năm Y* là năm vận hành hiện tại, được tính theo năm dương lịch.

14. *Ngày D* là ngày giao dịch hiện tại, được tính từ 00h00 đến 24h00.

15. *Tháng M* là tháng vận hành hiện tại, được tính theo tháng dương lịch.

16. *Tuần W* là tuần vận hành hiện tại, được tính theo tuần dương lịch.

Chương II CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT

Điều 4. Yêu cầu chung của tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát

1. Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật để đầu vào hệ thống điện quốc gia theo Quy định hệ thống điện truyền tải do Bộ Công Thương ban hành. Trước khi đóng điện chính thức để tổ máy phát điện vận hành, phải có đầy đủ biên bản nghiệm thu chạy thử đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát.

2. Đảm bảo tuân thủ quy định liên quan tới vận hành trong hệ thống điện quốc gia bao gồm Quy định hệ thống điện truyền tải, Quy trình điều độ hệ thống điện quốc gia, Quy trình xử lý sự cố hệ thống điện quốc gia do Bộ Công Thương ban hành và các quy định pháp luật liên quan.

Điều 5. Yêu cầu kỹ thuật đối với tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh

Tổ máy cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh phải có khả năng tăng đến công suất định mức trong vòng 15 phút và duy trì ở mức công suất này tối thiểu 08 giờ.

Điều 6. Yêu cầu kỹ thuật đối với tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nguội

Tổ máy cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nguội phải có khả năng tăng đến công suất định mức trong vòng 08 giờ và duy trì ở mức công suất này tối thiểu 01 tuần.

Điều 7. Yêu cầu kỹ thuật đối với tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát

1. Có khả năng tăng đến công suất định mức trong vòng 01 giờ và duy trì ở mức công suất đó tối thiểu trong 08 giờ.

2. Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật cụ thể khác do Đơn vị vận hành hệ thống

điện và thị trường điện tính toán, yêu cầu và được Cục Điều tiết điện lực thông qua liên quan tới điều chỉnh điện áp và đáp ứng nhu cầu phụ tải điện của khu vực do lưới điện bị nghẽn mạch mà không thể tiếp nhận được nguồn từ nơi khác tới mà phải yêu cầu dịch vụ dự phòng vận hành phải phát.

Điều 8. Tài liệu thử nghiệm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát

1. Trước khi đóng điện chính thức để tổ máy phát điện vận hành và trong quá trình vận hành tổ máy cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát, Đơn vị phát điện có trách nhiệm cung cấp đầy đủ cho Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện các tài liệu nghiệm thu, kết quả kiểm tra, thử nghiệm thông số và yêu cầu kỹ thuật của tổ máy cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát theo quy định.

2. Trong năm vận hành thực tế, nếu Đơn vị phát điện cung cấp dịch vụ phụ trợ thường xuyên không cung cấp được dịch vụ, Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện có thể yêu cầu Đơn vị phát điện chứng minh khả năng đáp ứng các yêu cầu cho việc cung cấp dịch vụ phụ trợ của nhà máy.

Chương III

TRÌNH TỰ LẬP, PHÊ DUYỆT, CÔNG BỐ DANH SÁCH CÁC NHÀ MÁY CUNG CẤP DỊCH VỤ KHỞI ĐỘNG NHANH, KHỞI ĐỘNG NGUỘI VÀ DỰ PHÒNG VẬN HÀNH PHẢI PHÁT

Điều 9. Cung cấp thông tin về khả năng cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát

1. Đối với nhà máy điện mới chuẩn bị đóng điện chính thức vận hành thương mại có nhu cầu cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát, trước 03 tháng tính đến ngày vận hành thương mại, Đơn vị phát điện có trách nhiệm:

a) Cung cấp thông tin cho Cục Điều tiết điện lực theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 Quy trình này;

b) Đăng ký thông tin cho Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 Quy trình này.

2. Đơn vị phát điện có nhà máy điện đấu nối với lưới điện truyền tải có nhu cầu cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát phải đăng ký thông tin lần đầu với Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện về khả năng cung cấp dịch vụ phụ trợ về dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát của nhà máy điện cho từng tổ máy phát điện đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 và Điều 7 Quy trình này theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 Quy trình này.

3. Trước ngày 15 tháng 7 hàng năm (năm Y), Đơn vị phát điện có nhà máy điện có nhu cầu cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát đầu nối với lưới điện truyền tải có trách nhiệm cập nhật thông tin cho Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện về khả năng cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát của nhà máy điện cho từng tổ máy phát điện cho năm tới (năm Y+1) đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 và Điều 7 Quy trình này.

4. Trong quá trình vận hành, Đơn vị phát điện phải thông báo cho Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện các thay đổi có ảnh hưởng đến khả năng cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát của các tổ máy trong thời gian sớm nhất.

Điều 10. Xác định Danh sách các nhà máy điện, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội

1. Trình tự xác định Danh sách các nhà máy điện, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội cho năm tới:

a) Căn cứ thông tin do Đơn vị phát điện cung cấp về khả năng kỹ thuật của tổ máy và tình hình vận hành thực tế của tổ máy, Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện có trách nhiệm tính toán lượng công suất dự phòng dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội, lập Danh sách các nhà máy điện, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội cho năm tới (năm Y+1) theo nguyên tắc quy định tại Điều 12 Quy trình này; trước ngày 01 tháng 11 năm Y, Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện có trách nhiệm trình Tập đoàn Điện lực Việt Nam thông qua và báo cáo Cục Điều tiết điện lực xem xét, phê duyệt Danh sách các nhà máy điện, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội cho năm tới (năm Y+1);

b) Trước ngày 01 tháng 12 hàng năm, Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện có trách nhiệm công bố Danh sách các nhà máy điện, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội năm tới (năm Y+1) đã được phê duyệt trên Công thông tin điện tử hệ thống điện và thị trường điện. Trong năm vận hành, Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện có trách nhiệm cập nhật danh sách này khi có thay đổi.

2. Trình tự xác định các nhà máy điện có khả năng cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội cho tháng tới:

a) Trước ngày 20 hàng tháng (tháng M), Đơn vị phát điện có tổ máy điện trong Danh sách các nhà máy điện, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội có trách nhiệm cập nhật và cung cấp thông tin cho Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện về các thay đổi (nếu có) ảnh hưởng đến khả năng cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội cho tháng tới (tháng M+1) của nhà máy điện cho từng tổ máy phát điện;

b) Trước ngày 25 hàng tháng (tháng M), căn cứ thông tin do các đơn vị phát điện cung cấp, Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện có trách nhiệm công bố Danh sách các nhà máy điện, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội tháng tới (tháng M+1) trên Cổng thông tin điện tử hệ thống điện và thị trường điện.

3. Trình tự xác định các nhà máy điện, tổ máy phát điện có khả năng cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội cho tuần tới:

a) Trước 8h00 thứ Ba hàng tuần (tuần W), Đơn vị phát điện có tổ máy điện trong Danh sách các nhà máy điện, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội có trách nhiệm cập nhật và cung cấp thông tin cho Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện về các thay đổi (nếu có) ảnh hưởng đến khả năng cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội từng ngày từ thứ Hai đến Chủ nhật tuần tới (tuần W+1) của nhà máy điện cho từng tổ máy phát điện;

b) Căn cứ các thông tin cập nhật từ các Đơn vị phát điện, Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện có trách nhiệm công bố các nhà máy điện cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội cho tuần tới;

c) Trước 15h00 thứ Sáu hàng tuần (tuần W), Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện có trách nhiệm công bố Danh sách các nhà máy điện, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội từng ngày từ thứ Hai đến Chủ nhật tuần tới (tuần W+1) trên Cổng thông tin điện tử hệ thống điện và thị trường điện.

4. Trong quá trình vận hành, nếu có bất kỳ thay đổi nào về thiết bị ảnh hưởng đến khả năng cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội của nhà máy điện, Đơn vị phát điện có trách nhiệm thông báo cho Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện trong thời gian sớm nhất.

Điều 11. Xác định Danh sách các nhà máy điện, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát

1. Trình tự xác định Danh sách các nhà máy điện, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát hàng năm:

a) Căn cứ thông tin do Đơn vị phát điện cung cấp về khả năng kỹ thuật của tổ máy và tình hình vận hành thực tế của tổ máy, Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện có trách nhiệm tính toán và lập Danh sách các nhà máy điện, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát cho năm tới (năm Y+1) theo nguyên tắc quy định tại Điều 13 Quy trình này; trước ngày 01 tháng 11 năm Y, Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện có trách nhiệm trình Tập đoàn Điện lực Việt Nam thông qua và báo cáo Cục Điều tiết điện lực xem xét, phê duyệt Danh sách các nhà máy điện, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát cho năm tới (năm Y+1);

b) Trước ngày 01 tháng 12 hàng năm, Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị

trường điện có trách nhiệm công bố Danh sách các nhà máy điện, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát năm tới (năm Y+1) đã được phê duyệt trên Cổng thông tin điện tử hệ thống điện và thị trường điện. Trong năm vận hành, Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện có trách nhiệm cập nhật danh sách này khi có thay đổi.

2. Trong quá trình vận hành, nếu có bất kỳ thay đổi nào về thiết bị ảnh hưởng đến khả năng cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát của nhà máy điện, Đơn vị phát điện có trách nhiệm thông báo cho Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện trong thời gian sớm nhất.

Chương IV

TÍNH TOÁN, HUY ĐỘNG DỊCH VỤ DỰ PHÒNG KHỞI ĐỘNG NHANH, KHỞI ĐỘNG NGUỘI VÀ DỰ PHÒNG VẬN HÀNH PHẢI PHÁT

Điều 12. Nguyên tắc lựa chọn các tổ máy cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội

1. Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của các tổ máy cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội quy định tại Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Quy trình này.

2. Việc lựa chọn tổ máy cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội phải đảm bảo phù hợp với các tiêu chí về vận hành kinh tế hệ thống trong đánh giá an ninh trung hạn và ngắn hạn theo Quy định hệ thống điện truyền tải do Bộ Công Thương ban hành.

Điều 13. Nguyên tắc lựa chọn các tổ máy cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát

1. Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của các tổ máy cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát quy định tại Điều 4 và Điều 7 Quy trình này.

2. Việc lựa chọn tổ máy cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Đảm bảo các ràng buộc vận hành của hệ thống điện quốc gia và hệ thống điện miền, vùng, khu vực;

b) Đảm bảo chi phí tối thiểu.

Điều 14. Tính toán dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát

Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện có trách nhiệm:

1. Tính toán dự phòng khởi động nhanh, dự phòng khởi động nguội, dự phòng vận hành phải phát để đảm bảo an ninh hệ thống điện quốc gia, miền, vùng, khu vực.

2. Xác định các tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát.

3. Xác định cụ thể nhu cầu công suất tác dụng và công suất phản kháng đối với tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát.

Điều 15. Lập lịch, huy động các tổ máy điện cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát

1. Trước 10h00 ngày D-2, Đơn vị phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát có trách nhiệm công bố công suất khả dụng của từng tổ máy cho Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện.

2. Trước 16h00 ngày D-1, Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện có trách nhiệm công bố dự kiến các tổ máy cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát và yêu cầu cụ thể đối với dịch vụ dự phòng vận hành phải phát của từng tổ máy trên Cổng thông tin điện tử hệ thống điện và thị trường điện.

3. Trong vận hành thời gian thực, Đơn vị phát điện có nhà máy, tổ máy phát điện cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát có trách nhiệm tuân thủ nghiêm lệnh điều độ và vận hành tổ máy phát điện đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật. Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện có trách nhiệm điều độ vận hành hệ thống điện đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật vận hành hệ thống điện.

4. Trong vận hành thời gian thực, Đơn vị vận hành hệ thống điện và thị trường điện có trách nhiệm giám sát tần số, vận hành hệ thống điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật tần số hệ thống điện và đảm bảo yêu cầu dự phòng khởi động nhanh và dự phòng khởi động nguội./.

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Anh Tuấn

Phụ lục 1

BIỂU MẪU CUNG CẤP THÔNG TIN

(Ban hành kèm theo Quy trình lập kế hoạch, huy động dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát)

1. Thông tin chung

- Đơn vị phát điện, nhà máy điện:
- Tên chủ đầu tư:
- Trụ sở:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Fax:
- Email:

2. Hồ sơ pháp lý

Các tài liệu về tư cách pháp nhân (bản sao Giấy phép đầu tư hoặc Quyết định đầu tư, Quyết định thành lập doanh nghiệp, Giấy đăng ký kinh doanh, Giấy phép hoạt động điện lực và các giấy phép khác theo quy định của pháp luật).

Phụ lục 2

BIỂU MẪU CUNG CẤP SỐ LIỆU ĐẦU VÀO

(Ban hành kèm theo Quy trình lập kế hoạch, huy động khởi động nhanh, khởi động nguội và dự phòng vận hành phải phát)

Nhà máy điện/tổ máy điện cung cấp dịch vụ dự phòng vận hành phải phát, khởi động nhanh, khởi động nguội

Nhà máy	Tổ máy	Thời gian khởi động/thời gian tăng tải đến mức (phút)	Công suất tối thiểu (MW)	Công suất tối đa (MW)	Vùng chết của bộ điều tốc tổ máy (Hz)	Khả năng cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và vận hành phải phát				Ghi chú
						Tốc độ tăng, giảm công suất (MW/s)	Thời gian duy trì mức thay đổi công suất (phút)	Dài công suất cung cấp dịch vụ dự phòng khởi động nhanh, khởi động nguội và vận hành phải phát	Hình thức giao dịch (trực tiếp, gián tiếp, không tham gia thị trường điện)	
...